

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XII, Kỳ họp thứ 4

Thực hiện Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các Kỳ họp thường lệ năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Thông báo số 54/TB-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình kinh tế, xã hội tác động đến trẻ em

Kon Tum là tỉnh miền núi, vùng cao, biên giới nằm ở phía Bắc Tây Nguyên, có đường biên giới dài trên 292 km; diện tích tự nhiên gần 10.000 km²; địa hình phức tạp, đa dạng dẫn đến sự hình thành các tiểu khí hậu với 02 mùa khô và mùa mưa, biên độ nhiệt độ trong ngày chênh lệch lớn ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân, đặc biệt là người già và trẻ em.

Dân số toàn tỉnh đến cuối năm 2021 khoảng 568.780 người¹; dân tộc thiểu số (DTTS) có 312.430 người chiếm 54,93% tổng dân số toàn tỉnh, với 43 dân tộc cùng sinh sống², trong đó có 07 dân tộc tại chỗ, gồm: Xơ Đăng, Ba Na, Gia Rai, Giê-Triêng, Hrê, Brâu và Rơ Măm. Trẻ em trong độ tuổi (*dưới 16 tuổi*) là 200.971 em, chiếm 34,59% so với tổng dân số, trong đó trẻ em trong các hộ gia đình nghèo là 27.678 em, cận nghèo là 46.177 em.

Toàn tỉnh có 09 huyện, 01 thành phố với 102 xã, phường thị trấn, trong đó có 52 xã khu vực III, 05 xã khu vực II, 35 xã khu vực I thuộc vùng đồng bào DTTS³; 13 xã biên giới⁴ và 03 huyện nghèo⁵.

¹ Số liệu do Cục Thống kê tỉnh cung cấp ngày 10/02/2022.

² Theo số liệu kết quả sơ bộ tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019.

³ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 07/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

⁴ Huyện Sa Thầy có 2 xã là Mô Rai, Rờ Koi, huyện Ia H'Drai 3 xã: Ia Toi, Ia Dal, Ia Dom (giáp với CamPuChia); huyện Ngọc Hồi có 5 xã là Sa Loong, Pờ Y, Đăk Xú, Đăk Dục, Đăk Nông; huyện Đăk Glei có 3 xã là Đăk Nhoong, Đăk Long, Đăk Blô (giáp với Lào).

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn, khoảng cách chênh lệch mức sống giữa khu vực đô thị và nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng DTTS khá lớn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao⁶... do đó, trẻ em vùng DTTS còn nhiều thiệt thòi, chưa tiếp cận nhiều với các dịch vụ văn hóa, xã hội. Quá trình phát triển các dân tộc trên địa bàn tỉnh không đồng nhất, đa dạng về ngôn ngữ, tâm lý, phong tục tập quán, tín ngưỡng và văn hóa, mặt bằng trình độ dân trí thấp, một bộ phận đông bào DTTS còn có phong tục, tập quán lạc hậu... ảnh hưởng không nhỏ đến công tác tuyên truyền phổ biến những kiến thức về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

2. Tình hình trẻ em và thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em

a) Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt

- Tổng số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn tỉnh: 2.568 em, *trong đó*: Trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ, bị bỏ rơi: 519 em; trẻ em bị bỏ rơi, mồ côi được nhận chăm sóc thay thế: 50 em, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa: 184 em; trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng: 250 em; trẻ em khuyết tật nặng: 908 em; trẻ em khuyết tật nhẹ: 571 em; trẻ em nhiễm HIV: 04 em; trẻ em vi phạm pháp luật: 46 em; trẻ em sử dụng ma túy: 01 em, trẻ em mắc các bệnh hiểm nghèo phải điều trị dài ngày 35 em.

- Tổng số trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt: 44.719 em, *trong đó*: Trẻ em sống trong hộ gia đình nghèo, cận nghèo 40.177 em; trẻ em sống trong các hộ gia đình có cha mẹ ly hôn trên địa bàn toàn tỉnh: 505 em; trẻ em sống trong các hộ gia đình có vấn đề xã hội như nghiện ma túy 30 em; và trẻ em sống trong gia đình có người vi phạm pháp luật 60 em, trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ 3.809 em, trẻ em sống xa bố mẹ đi làm ăn xa 138 em.

- Thực hiện chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: Hiện toàn tỉnh có 1.818 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được hưởng chế độ bảo trợ xã hội thường xuyên hàng tháng tại cộng đồng theo quy định (*trong đó có 703 trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa; 1.162 trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng và trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em nhiễm chất độc hóa học, trẻ em nhiễm HIV*).

b) Thực trạng trẻ em bị xâm hại tình dục

- Tổng số trẻ em bị xâm hại tình dục trên địa bàn tỉnh năm 2022: 07 em⁷, *trong đó*: hiếp dâm trẻ em: 03 vụ/03 trẻ em/03 đối tượng; giao cấu với trẻ em: 04 vụ/04 trẻ em/04 đối tượng.

⁵ Theo Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025, gồm: Kon Plông, Tu Mơ Rông và Ia H'Drai.

⁶Tính đến cuối năm 2021, hộ nghèo toàn tỉnh theo chuẩn nghèo quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 là 21.989 hộ, chiếm tỷ lệ 15,32% so với tổng số hộ dân toàn tỉnh; trong đó hộ nghèo dân tộc thiểu số là 20.817 hộ, chiếm 94,67% so với tổng số hộ hộ nghèo toàn tỉnh; hộ cận nghèo 9.091 hộ, chiếm tỷ lệ 6,33% so với tổng số hộ dân toàn tỉnh.

⁷Thành phố Kon Tum 01; huyện Đăk Glei 03; huyện Sa Thầy 03.

- Việc xử lý các đối tượng có hành vi xâm hại trẻ em: Đã xử lý hình sự 07 vụ/07 đối tượng (trong đó: hiếp dâm 03 đối tượng; giao cấu với trẻ em: 04 đối tượng)

c) Thực trạng trẻ em bị tai nạn thương tích

Tổng số trẻ em tử vong do tai nạn thương tích năm 2022 là 31 em, trong đó: tai nạn đuối nước: 29 em⁸; tai nạn khác: 02 em⁹.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TRẺ EM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

a) Thực hiện lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương

Ủy ban nhân dân tỉnh đã đưa một số chỉ tiêu cơ bản về trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2021-2025¹⁰, cụ thể các chỉ tiêu về: Xã, phường, thị trấn triển khai Chương trình hành động vì trẻ em; xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt hưởng trợ cấp tại cộng đồng; trẻ em không nơi nương tựa được nuôi dưỡng tại cộng đồng; trẻ em khuyết tật có giấy chứng nhận khuyết tật.

b) Triển khai thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội khóa 14 về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em

Trong năm 2022, ngoài việc tiếp tục triển khai các Chương trình, Kế hoạch giai đoạn 2021-2030 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; thực hiện các Văn bản chỉ đạo từ Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác trẻ em, các quyền trẻ em. Đồng thời, chỉ đạo tăng cường công tác phòng chống tai nạn thương tích và đuối nước đối với trẻ em; phòng chống xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn tỉnh. Theo đó, Ban Chỉ đạo Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai, thực hiện các mục tiêu vì trẻ em. Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo).

⁸Thành phố Kon Tum 11; huyện Đăk Hà 02; huyện Đăk Tô 01; huyện Tu Mơ Rông 04; huyện Ngọc Hồi 04; huyện Đăk Glei 02; huyện Sa Thầy 04; huyện Kon Rẫy 01.

⁹ 01 điện giật, 01 đất vùi lấp

¹⁰ Quyết định số 43/2020/QĐ-UBND, ngày 24/12/2000 về việc ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum.

2. Công tác phối hợp liên ngành trong đảm bảo thực hiện quyền trẻ em

Căn cứ Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Ủy ban Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh¹¹, các đơn vị, địa phương đã duy trì tốt công tác phối hợp trong triển khai thực các chính sách, pháp luật có liên quan đến trẻ em¹²; tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp liên ngành¹³ theo dõi, giám sát trong quá trình bảo vệ, can thiệp và trợ giúp trẻ em bị xâm hại, cần sự bảo vệ đặc biệt tại từng cấp; duy trì hoạt động Hội đồng tư vấn công tác xã hội cấp tỉnh; duy trì hoạt động mô hình phòng điều tra thân thiện tại Công an tỉnh.

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống xâm hại trẻ em, khi sự việc xảy ra, chỉ đạo Công an và các thành viên Ban điều hành bảo vệ trẻ em cấp huyện vào cuộc để điều tra, xét xử, truy tố theo quy định của pháp luật.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên, gia đình, cộng đồng xã hội nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về công tác bảo vệ trẻ em; kiến thức làm cha mẹ, phòng chống các loại dịch bệnh, quy định của pháp luật về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, các nội dung phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em tham gia phụ giúp gia đình, không để xảy ra tình trạng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; góp phần hạn chế tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại; đặc biệt, tuyên truyền các thông điệp về “*Chung tay bảo vệ trẻ em, hãy lên tiếng phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em*” theo chủ đề Tháng hành động vì trẻ em năm 2022.

3. Công tác truyền thông về bảo vệ, chăm sóc trẻ em

Công tác truyền thông phổ biến Luật trẻ em, bảo vệ trẻ em và phòng ngừa trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt ngày càng được chú trọng; thông qua hoạt động truyền thông của các xã, phường, thị trấn; tiếp tục duy trì hoạt động truyền thông cho cha mẹ và trẻ em về bảo vệ trẻ em tại 42 xã có hệ thống bảo vệ trẻ em tại cộng đồng; thông qua hoạt động của 51 xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; 21 mô hình câu lạc bộ quyền tham gia của trẻ em và nhóm trẻ em nòng cốt; 01 Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội cấp tỉnh; 01 Hội đồng tư vấn trẻ em cấp tỉnh.

Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đã đẩy mạnh công tác truyền thông bằng nhiều hình thức phù hợp như: hợp đồng truyền thông với Báo Kon Tum, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; cung cấp 11.300 tờ gấp về phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em và bảo vệ trẻ em; phát hành 160 băng đĩa CD, 18 băng

¹¹ Ủy Ban Mặt trận tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh...

¹² Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Hội chữ thập đỏ trong công tác từ thiện nhân đạo; phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, Liên đoàn Lao động tỉnh; Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh về chương trình công tác hàng năm bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em.

¹³ Quy chế phối hợp liên ngành số 802/QCPH-LĐTĐBXH-YT-GDDT-TP-CA-TA, ngày 03/11/2021 của các sở, ngành liên quan về Quy trình hỗ trợ, can thiệp, xử lý các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

rôn các loại tuyên truyền phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em và phòng chống đuối nước trẻ em; 5.650 tờ gấp truyện tranh về quyền tham gia của trẻ em trong gia đình. Cung cấp thông tin, địa chỉ của Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111; địa chỉ liên hệ để kết nối các dịch vụ đáp ứng nhu cầu bảo vệ của trẻ em tại tỉnh Kon Tum¹⁴.

Bên cạnh đó, các cơ quan báo chí, truyền thông và các đơn vị, địa phương đã xây dựng nhiều chương trình, tin, bài hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em năm 2022; tăng cường đưa tin, phát sóng thực hiện tốt công tác tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về trẻ em¹⁵. Hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử các cơ quan, địa phương đăng tải cập nhật thường xuyên, kịp thời nội dung các văn bản pháp luật mới, văn bản liên quan đến trẻ em, đặc biệt là trẻ em khuyết tật, về trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc trẻ em, góp phần hạn chế tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em đến cha mẹ, người chăm sóc trẻ, hộ gia đình, thôn, xóm, tổ dân phố, khu dân cư, trường học, lớp học để bảo đảm an toàn cho trẻ em và thực hiện việc cải tạo, sửa chữa các vị trí có nguy cơ xảy ra tai nạn, thương tích trẻ em...

4. Công tác tổ chức, cán bộ và nâng cao năng lực quản lý, thực hiện quyền trẻ em

a) Công tác tổ chức và nhân lực làm công tác trẻ em

- Cấp tỉnh: Theo Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh¹⁶, Phòng Trẻ em - Bình đẳng giới - Phòng chống tệ nạn xã hội, thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có 05 người (*04 biên chế và 01 viên chức từ Trung tâm bảo trợ và công tác xã hội biệt phái*), trong đó có 02 cán bộ chuyên trách làm công tác trẻ em.

- Cấp huyện, thành phố: Đã bố trí 01 cán bộ kiêm nhiệm, không có cán bộ chuyên trách làm công tác trẻ em.

- Cấp xã: Đã bố trí 01 cán bộ (*là cán bộ Văn hóa - Xã hội*) kiêm nhiệm, không có cán bộ chuyên trách làm công tác trẻ em.

¹⁴(1) UBND xã; Công an xã; Cán bộ bảo vệ trẻ em cấp xã; (2) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, thành phố; (3) Hội đồng tư vấn Công tác xã hội cấp tỉnh; Phòng Trẻ em-Bình đẳng giới-Phòng chống tệ nạn xã hội, thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Kon Tum, số điện thoại 02603 917 381; (4) Đường dây tư vấn cấp tỉnh: Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội (phòng công tác xã hội trẻ em) tỉnh Kon Tum, số điện thoại tư vấn miễn phí 02603 862 991.

¹⁵ “Đẩy mạnh thực hiện quyền tham gia của trẻ em”, “ Trao tặng bảo hiểm y tế cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn”, “ Trẻ em luôn cần được chăm sóc và bảo vệ”, “Tuổi trẻ Báo Kon Tum mang Tết Trung thu đến trẻ em vùng cao”; Sa Thầy làm tốt công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em” - baokontum.com.vn; Triển khai Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng”, “Tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi vẫn rất chậm so với yêu cầu” - Cổng thông tin điện tử tỉnh Kon Tum; Hỗ trợ hơn 9.000 trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi tại Kon Tum và Quảng Bình đảm bảo an toàn trên môi trường mạng -laodongxahoi.net; “Đẩy mạnh phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em trong dịp hè”, “Tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước ở trẻ em”, “Tập huấn, truyền thông về mô hình hội đồng trẻ em, phòng chống đuối nước, xâm hại, bạo lực học đường” - Kontumtv.vn ...

¹⁶về việc tổ chức lại các đơn vị hành chính thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh

- Cấp thôn: Nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở cơ sở do thôn trưởng, tổ trưởng tổ dân phố kiêm nhiệm. Ngoài ra, 42 xã có hệ thống bảo vệ trẻ em tại cộng đồng do các cộng tác viên là y tế thôn làng đảm nhiệm¹⁷.

b) Công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp

Trong năm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức 03 lớp tập huấn cho đội ngũ cán bộ bảo vệ trẻ em cấp xã và đội ngũ cộng tác viên làm công tác trẻ em có 320 học viên tham gia; tổ chức 02 lớp tập huấn cho thành viên Hội đồng trẻ em cấp tỉnh có 70 lượt học viên tham gia; cấp tỉnh tham gia 04 hội nghị tập huấn và hội thảo do Trung ương tổ chức.

5. Ngân sách đảm bảo thực hiện công tác trẻ em

- Ngân sách Trung ương: 0 đồng.

- Ngân sách địa phương: 1.061 triệu đồng; trong đó cấp tỉnh: 611 triệu đồng; cấp huyện: 450 triệu đồng.

Ngoài ra, để thực hiện Luật trẻ em và các Chương trình, Kế hoạch có liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương lồng ghép các nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án có liên quan để triển khai thực hiện.

6. Công tác vận động xã hội hóa và hợp tác quốc tế thực hiện quyền trẻ em

Từ đầu năm 2022 đến nay, có 07 tổ chức phi chính phủ nước ngoài cam kết tài trợ 839.850 USD, tương đương 6.579 triệu đồng để triển khai 08 dự án viện trợ trên địa bàn tỉnh¹⁸. Trong đó, có 04 dự án chuyển tiếp với tổng vốn cam kết 336.248 USD¹⁹ và 04 dự án vận động mới với tổng vốn cam kết 503.601 USD²⁰. Các dự án tập trung trên lĩnh vực phúc lợi xã hội, y tế và giáo dục và đào tạo, có đối tượng thụ hưởng là trẻ em. Cơ bản các tổ chức khi triển khai

¹⁷ 410 cộng tác viên được hưởng phụ cấp 100.000đ/tháng do kinh phí địa phương duy trì hỗ trợ.

¹⁸ Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo.

¹⁹ (01) Hỗ trợ chăm sóc y tế cho đối tượng trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Kon Tum do Tổ chức Giving It Back To Kids (GIBTK) tài trợ, kinh phí 60.908 USD; (02) Chương trình học bổng cho học sinh dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021-2023 do Xuân Les Enfants de l'avenir, Pháp, 296/CNV-HĐ tài trợ, kinh phí 6.908 USD; (03) Chương trình Cải thiện cuộc sống và Tình trạng dinh dưỡng của trẻ thông qua cải thiện cuộc sống nông thôn với cách tiếp cận đa ngành tại tỉnh Kon Tum, Tây Nguyên (PICNIK) do Foundation for International Development/Relief, Nhật Bản, 53/BNG-VPDA tài trợ, kinh phí 265.000 USD; (04) Hỗ trợ cải thiện dinh dưỡng cho trẻ em khó khăn người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum do Tổ chức Enfance Partenariat Vietnam (EPVN) tài trợ, kinh phí 3.432 USD.

²⁰ (01) Tài trợ 01 máy trợ thở cho người lớn và trẻ em tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum để phục vụ phòng chống dịch Covid-19 (mới 100%) do Tổ chức Enfance Partenariat Vietnam (EPVN) tài trợ, kinh phí 32.573 USD; (02) Hỗ trợ nuôi dưỡng trẻ mồ côi, trẻ khuyết tật tại Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh Kon Tum do Tổ chức Kindehilfe - Hyvong Vietnam e.V.AU374/UB-HĐ tài trợ, kinh phí 17.580 USD; (03) Hold my hand II (Hãy nắm tay tôi, giai đoạn II) - Cải thiện dịch vụ chăm sóc và trợ giúp xã hội cho người khuyết tật nặng ở các tỉnh Bình Định, Quảng Nam, Kon Tum do Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ, kinh phí 151.448 USD; (04) Chương trình cải thiện đời sống trẻ em khó khăn và thanh niên nghèo tại huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum do Tổ chức Plan International, Quốc tế, 63/CNV-VPĐD tài trợ, kinh phí 302.000 USD.

thực hiện dự án tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành về viện trợ không hoàn lại không thuộc ODA.

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận Dự án “Học tập và kỹ năng cho trẻ em, giai đoạn 2022-2026”²¹ do Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc viện trợ không hoàn lại và thực hiện Công văn của Ban quản lý các dự án, Bộ Giáo dục và Đào tạo về lập kế hoạch năm 2022 và cam kết giải ngân kinh phí 1.525.661.000 đồng; vận động kinh phí từ nguồn phi chính phủ nước ngoài được 1.937.690.000 đồng.

Hội Bảo vệ quyền trẻ em và Bảo trợ người khuyết tật tỉnh đã vận động, tiếp nhận từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước số tiền 2.371.791.000 đồng (*trong đó tiền mặt là 133.500.000 đồng; hàng hóa quy tiền do nhà tài trợ trao trực tiếp cho đối tượng là 2.238.291.000 đồng*). Hội đã chú trọng hỗ trợ cho 3.358 lượt trẻ em nghèo, trẻ em khuyết tật và trẻ em mồ côi tổng kinh phí quy tiền là 1.225.828.000 đồng.

Thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh, các tổ chức, các nhà tài trợ trong và ngoài tỉnh đã hỗ trợ chi phí phẫu thuật tim bẩm sinh miễn phí cho 13 trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum, với tổng kinh phí thực hiện là 1.950 triệu đồng.

7. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em

a) Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá

Năm 2022, cấp tỉnh tổ chức 03 cuộc kiểm tra, giám sát về công tác trẻ em, trong đó: (1) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra, đánh giá 01 cuộc tại 06 cơ sở trợ giúp xã hội trong và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh²². (2) Sở Y tế kiểm tra, giám sát hỗ trợ công tác phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn tại 02 huyện và 04 xã thuộc 02 huyện Tu Mơ Rông (*xã Tu Mơ Rông, xã Đăk Hà*), huyện Đăk Hà (*xã Đăk Hring, xã Đăk La*). (3) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh giám sát, đánh giá 01 cuộc tại 05 huyện về việc thực hiện quy định tại Nghị định số 56/2012/NĐ-CP²³ nội dung giám sát việc thực hiện quy định tại Khoản 3 Điều 4 và Điểm a, b Khoản 1, 2 Điều 6 Nghị định 56/2012/NĐ-CP; trong đó có nội dung liên quan đến quyền lợi ích của phụ nữ và trẻ em.

Các huyện thành phố tổ chức kiểm tra giám sát thực tế và tự giám sát 11 cuộc về triển khai thực hiện chính sách, pháp luật đối với trẻ em và phòng,

²¹ Quyết định số 1677/QĐ-BGDĐT ngày 17/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 736/QLCDA-KHTC ngày 14/7/2022 của Ban quản lý các dự án, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

²² tại Cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập Vinh sơn I, II, III, IV, V và Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh (*theo chỉ đạo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hiện chính sách, pháp luật đối với trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em*).

²³ Kế hoạch số 25/KH-BTV ngày 31/3/2022 của Ban thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Kon Tum về giám sát việc thực hiện quy định tại Khoản 3 Điều 4 và Điểm a, b Khoản 1, 2 Điều 6 của Nghị định 56/2012/NĐ-CP tại 05 huyện (Tu Mơ Rông, Sa Thầy, Kon Plông, Ia H’Drai, Ngọc Hồi).

chống xâm hại trẻ em theo yêu cầu của Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và xã hội²⁴.

b) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em

Các đơn vị, địa phương tiếp tục duy trì, cập nhật dữ liệu “*Phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở*” theo hướng dẫn của Trung ương²⁵ về triển khai thu thập cập nhật thông tin dữ liệu trẻ em vào phần mềm quản lý đối tượng trẻ em.

Hiện nay tất cả đội ngũ làm công tác trẻ em cấp xã đều được tập huấn và biết sử dụng phần mềm trẻ em trong quản lý thông tin, hồ sơ trẻ em nên tiết kiệm được nhiều thời gian, công sức, tăng hiệu quả và năng suất lao động; lợi ích việc thực hiện quản lý phần mềm trẻ em phục vụ công tác quản lý, tổng hợp, báo cáo các cấp có thẩm quyền được thuận lợi, nhanh, kịp thời. Dữ liệu thông tin trẻ em đối với từng xã, phường được lưu trữ thành một hệ thống, thuận tiện cho công tác lưu trữ, khai thác thông tin, bảo mật thông tin.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VỀ TRẺ EM

1. Mục tiêu 1: Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

a) Phát triển toàn diện trẻ em

- Chỉ tiêu 1 - Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em

Chưa có số liệu, hiện nay ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đang triển khai đánh giá, dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2022.

b) Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

- Chỉ tiêu 2 - Tỷ lệ trẻ em đến 08 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện: Chưa có số liệu, ngành Y tế đang thu thập số liệu.

- Chỉ tiêu 3- Giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh trên 1.000 trẻ đẻ sống đạt 25,4‰; giảm tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống đạt 32,2‰; giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 05 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống đạt 49,8‰.

- Chỉ tiêu 4 - Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi đạt 18,8‰; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi đạt 32,7‰.

- Chỉ tiêu 5 - Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin đạt 95‰; trẻ em dưới 05 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin: Chưa có số liệu.

²⁴ Văn bản số 427/SLĐTĐBXH-TTr, ngày 14/3/2022 về Phối hợp tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em tại huyện, thành phố và các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh.

²⁵ Thực hiện Văn bản số 266/TE-KHTH, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Cục Trẻ em, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Chỉ tiêu 6 - Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con đạt ≤ 1 .
- Chỉ tiêu 7 - Tỷ lệ cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh đạt yêu cầu, đạt 100%.

c) Hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ em

- Sở Y tế tiếp tục thực hiện các mục tiêu về sức khỏe, dinh dưỡng trẻ em; củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế xã và thôn bản về cơ sở vật chất, trang thiết bị và chuyên môn, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế tuyến cơ sở; có các giải pháp giảm chỉ số về suy dinh dưỡng về chiều cao và cân nặng.

- Thực hiện lồng ghép tư vấn xét nghiệm HIV và các biện pháp giảm lây nhiễm HIV từ mẹ sang con cho phụ nữ mang thai khi sử dụng dịch vụ khám thai tại các cơ sở y tế. Chăm sóc, điều trị sớm ARV cho phụ nữ nhiễm HIV trong thời kỳ mang thai và các biện pháp nhằm giảm lây nhiễm HIV từ mẹ sang con theo đúng quy trình của Bộ Y tế. Năm 2022, tỷ lệ phụ nữ mang thai tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và dự phòng HIV từ mẹ sang con ước thực hiện là 91%.

- Duy trì thường xuyên, đều đặn công tác theo dõi cân nặng và chiều cao, đánh giá tình trạng dinh dưỡng và theo dõi tăng trưởng của em dưới 02 tuổi, trẻ dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng (SDD). Tỷ lệ trẻ em dưới 02 tuổi được cân, đo ít nhất 3 tháng/lần đạt 93%, tỷ lệ trẻ được cân 6 tháng/lần đạt 97,7%; tỷ lệ trẻ SDD dưới 05 tuổi được theo dõi tình trạng dinh dưỡng hàng tháng đạt 96,9%.

- Bổ sung đa vi chất cho phụ nữ mang thai trên địa bàn 10 huyện, thành phố và bổ sung đa vi chất trẻ em cho trẻ từ 6 - 23 tháng tuổi tại 9 xã thuộc 3 huyện: Tu Mơ Rông, Đăk Glei và Kon Rẫy do Viện dinh dưỡng Trung ương cung cấp bổ sung đa vi chất cho phụ nữ mang thai và trẻ em.

- Triển khai hoạt động nói chuyện chuyên đề “Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời” cho bà mẹ mang thai, bà mẹ có con dưới 05 tuổi tại 08 xã có tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cao thuộc huyện Ngọc Hồi và Tu Mơ Rông, tổng số 08 buổi, với 480 người tham dự.

- Cung ứng đủ các loại vắc xin trong tiêm chủng thường xuyên và tiêm chủng chiến dịch, đáp ứng nhu cầu tiêm chủng cho trẻ em, phụ nữ có thai trên địa bàn tỉnh. Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ trẻ em đạt 95%.

2. Mục tiêu 2: Về bảo vệ trẻ em

a) Chỉ tiêu bảo vệ trẻ em

- Chỉ tiêu 8 - Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống 1,26%; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp đạt 100%.

- Chỉ tiêu 9 - Giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em đạt 0,003%.

- Chỉ tiêu 10 - Duy trì không có lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi trên địa bàn tỉnh trái quy định của pháp luật, chưa phát hiện trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Chỉ tiêu 11 - Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích đạt 55,7/100.000; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích đạt 15,2/100.000.

- Chỉ tiêu 12 - Tỷ lệ trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời, đạt 100%.

- Chỉ tiêu 13 - Từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn, duy trì mức giảm số cuộc tảo hôn từ 2%-3%: Chưa có số liệu, Ban Dân tộc đang rà soát, dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2022.

- Chỉ tiêu 14: Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được đăng ký khai sinh đạt trên 99%.

b) Hoạt động bảo vệ trẻ em

- Duy trì hoạt động có hiệu quả 42 xã có mô hình hệ thống bảo vệ trẻ em tại cộng đồng; Duy trì 51 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em; 02 mô hình phòng điều tra thân thiện tại Công an tỉnh; 01 mô hình Hội đồng tư vấn công tác xã hội cấp tỉnh tư vấn trợ giúp trẻ em; 01 mô hình dịch vụ công tác xã hội trẻ em cấp tỉnh²⁶; 01 mô hình chăm sóc bán trú ban ngày cho 30 trẻ em khuyết tật tại Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh chăm sóc bán trú cho trẻ em khuyết tật tại cộng đồng, nhóm trẻ khuyết tật tham gia bán trú có sự thay đổi tích cực, được gia đình trẻ đánh giá cao.

- Công tác bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt thực hiện chính sách, cơ chế phối hợp: Chính sách đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tiếp tục được thực hiện theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Cơ chế phối hợp được tiếp tục thực hiện theo Quy chế phối hợp liên ngành số 802/QCPH-LĐTĐ-BHXH-YT-GDĐT-CA-TA ngày 03/11/2021 của các sở, ngành liên quan về quy trình hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục trên địa bàn tỉnh Kon Tum

- Thực hiện can thiệp, trợ giúp kịp thời cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; trợ giúp trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em chưa ngoan tại cộng đồng; trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt sống trong gia đình có các vấn đề xã hội phức tạp. Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh đã thực hiện quản lý 40 trường hợp, trong đó đã đóng ca 26 trường hợp, 13 trường hợp đang theo dõi, 01 trường hợp mới tiếp nhận²⁷. Công tác thu thập thông tin, thiết lập hồ sơ, đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ cao rơi vào hoàn cảnh đặc biệt thực hiện theo quy trình, đưa vào quản

²⁶ Phòng công tác xã hội trẻ em tại Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội tỉnh.

²⁷ 07 case trẻ bị xâm hại tình dục (06 đóng ca, 01 theo dõi); 04 case trẻ có nguy cơ nghỉ học (đã đóng ca); 01 case trẻ chậm phát triển (đã đóng ca); 03 case trẻ chơi game, hút thuốc (đã đóng ca); 04 case trẻ khuyết tật suy dinh dưỡng (đã đóng ca); 02 case trẻ mắc bệnh hiểm nghèo (01 đóng ca, 01 theo dõi); 07 case trẻ mồ côi có nguy cơ mất nguồn nuôi dưỡng (04 đóng ca, 03 đang theo dõi); 01 case trẻ thay đổi tâm sinh lý tuổi dậy thì (đã đóng ca); 01 case trẻ khó khăn trong hòa nhập môi trường mới (đã đóng ca); 01 case trẻ có hành vi lệch chuẩn (đã đóng ca); 01 case trẻ có HIV (đang theo dõi); 07 case trẻ đánh nhau (đang theo dõi); 01 case trẻ khó khăn tâm lý do bệnh tật (mới tiếp nhận).

lý trường hợp, xây dựng kế hoạch trợ giúp, tham vấn, tư vấn cho gia đình và trẻ em bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi, gia đình khó khăn cha mẹ ly hôn hoặc có nguy cơ bỏ học.

- Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh hỗ trợ can thiệp và trợ giúp cho hơn 20 nghìn trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn tỉnh²⁸. Chú trọng hình thức cung cấp thông tin của trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt kịp thời đến các Nhà tài trợ, giới thiệu đối tượng trẻ em cần sự trợ giúp để ổn định cuộc sống; phối hợp với Bệnh viện Chỉnh hình Phục hồi Chức năng Quy Nhơn triển khai khám sàng lọc cho 112 trẻ em khuyết tật dị tật vận động trên địa bàn tỉnh, trong đó có 14 em có chỉ định phẫu thuật can thiệp, kết nối Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi Chức năng Quy Nhơn hỗ trợ phẫu thuật miễn phí cho các em; phối hợp với Bệnh viện Hoàn Mỹ Đà Nẵng tổ chức khám sàng lọc miễn phí cho 928 trẻ em có dấu hiệu mắc bệnh tim bẩm sinh trên địa bàn tỉnh; trong đó có 13 ca có chỉ định phẫu thuật can thiệp; kết nối các nhà tài trợ hỗ trợ phẫu thuật miễn phí cho các em.

3. Mục tiêu 3: Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

a) Mục tiêu giáo dục

- Chỉ tiêu 15 - Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt 53,04%.

- Chỉ tiêu 16 - Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 91,83%.

- Chỉ tiêu 17- Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 99,94%; giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học bậc tiểu học dưới 0,09%.

- Chỉ tiêu 18 - Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 98,9%; giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở dưới 0,68%.

- Chỉ tiêu 19 - Trường học có dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em đạt 95%.

- Chỉ tiêu 20 - Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh, sinh viên khuyết tật đạt 57%; tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt 68,6%.

b) Hoạt động giáo dục

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục duy trì chất lượng phổ cập 100% số xã, phường, thị trấn được công nhận phổ cập Tiểu học và Trung học cơ sở; 102/102 xã đạt phổ cập mầm non cho trẻ em 05 tuổi. 100% cơ sở giáo dục mầm non triển khai thực hiện nghiêm túc Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ”²⁹,

²⁸ Phối hợp Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam triển khai Chương trình Quỹ sữa vươn cao năm 2022, với 753 trẻ được thụ hưởng từ Chương trình; tặng 01 suất quà cho trẻ em mồ côi cha vì Covid-19 tại xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy với kinh phí 5 triệu đồng; Quỹ Bảo trợ trẻ em các huyện, thành phố hỗ trợ các trường hợp trẻ em từ vong do đuối nước, xâm hại tình dục; lựa chọn và hỗ trợ 01 bộ thiết bị vui chơi ngoài trời cho Trường mầm non Sơn Ca thuộc xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy (do Quỹ Bảo trợ Trẻ em Việt Nam hỗ trợ); thăm tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, 1/6, Trung thu...

²⁹ Công văn số 757/SGDĐT-GDMNTH ngày 25/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của cấp học mầm non và cập nhật thông tin báo cáo.

không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ. Thực hiện đầy đủ các chính sách cho trẻ em trong trường học theo quy định. Tổ chức, kiểm tra việc các cơ sở giáo dục trong tiếp nhận, cấp phát và sử dụng gạo hỗ trợ học sinh ở học kì II năm học 2021-2022.

Tổ chức các sân chơi trí tuệ, thể dục thể thao cho học sinh phổ thông như: Cuộc thi Tài năng tiếng Anh cấp tỉnh lần thứ VII dành cho học sinh phổ thông, năm học 2021-2022³⁰; tổ chức Hội thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh³¹. Tổ chức cho học sinh tham gia sân chơi “Trạng Nguyên Tiếng Việt” trên internet năm học 2021-2022 dành cho học sinh tiểu học và đạt 01 Giải Ba Hội thi Đình cấp quốc gia; triển khai Kế hoạch tổ chức giải chạy trên nền tảng ứng dụng di động “S-Race Online Miền Trung 2022” dành cho học sinh cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông³²; tổ chức Giải Thể thao học sinh năm 2022³³; tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2022 trong ngành Giáo dục - Đào tạo³⁴; đã huy động xã hội hóa được 08 thư viện Ước mơ do Công ty xã hội Thư viện Ước mơ tài trợ.

Để duy trì sĩ số học sinh, tăng tỷ lệ chuyên cần, nâng cao chất lượng giáo dục, một số địa phương, đơn vị trường học, đã huy động hiệu quả các nguồn lực đầu tư, xác lập mô hình và cách làm hay như: Mô hình "Nhóm bạn cùng tiến", "Cặp lòng cơm đến trường", "Xây dựng góc học tập tại nhà", "Vườn rau bán trú", "Thư viện thân thiện dựa vào cộng đồng", "Vui học tiếng Việt", "Bữa cơm hạnh phúc", Chương trình “sóng và máy tính cho em”, “Thư viện ước mơ”, “Đồng âm”...

c) Mục tiêu Văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

- Chỉ tiêu 21 - Tỷ lệ các xã, phường, thị trấn có điểm văn hóa, vui chơi trong trường học dành cho trẻ em đạt 100%.

d) Hoạt động văn hóa, vui chơi giải trí

³⁰ Thông báo số 52/TB-SGDĐT ngày 31/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức Cuộc thi Tài năng tiếng Anh cấp tỉnh lần thứ VII dành cho học sinh phổ thông, năm học 2021-2022; Quyết định số 143/QĐ-SGDĐT ngày 05/4/2022 của Sở GDĐT về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi Tài năng tiếng Anh cấp tỉnh lần thứ VII dành cho học sinh phổ thông, năm học 2021-2022; Quyết định số 145/QĐ-SGDĐT ngày 05/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Tiểu ban ra đề Cuộc thi Tài năng tiếng Anh cấp tỉnh lần thứ VII dành cho học sinh phổ thông, năm học 2021-2022; Quyết định số 163/QĐ-SGDĐT ngày 16/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận học sinh đoạt giải trong Cuộc thi Tài năng tiếng Anh cấp tỉnh lần VII dành cho học sinh phổ thông, năm học 2021-2022.

³¹ Thông báo số 16/TB-SGDĐT ngày 15/01/2021 của Sở GDĐT Thông báo số 2 về việc tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học năm học 2021-2022.

³² Công văn số 594/SGDĐT-VP ngày 05/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

³³ Công văn số 599/SGDĐT-VP ngày 06/4/2022 của Sở GDĐT. Kế hoạch số 04/KH-SGDĐT ngày 11/01/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

³⁴ Kế hoạch số 48/KH-SGDĐT ngày 04/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2022 trong ngành Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 602/SGDĐT-VP ngày 06/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Kế hoạch tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2022 trong ngành Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch tổ chức Hội thảo và hoạt động trải nghiệm tăng cường tiếng Việt cấp Tiểu học tỉnh Kon Tum Chủ đề “Sách và những câu chuyện cổ các dân tộc thiểu số tỉnh Kon Tum” năm học 2021-2022.

Toàn tỉnh hiện có 143 điểm vui chơi, trong đó số điểm do cấp tỉnh quản lý 04 điểm, số điểm do cấp huyện quản lý 17 điểm, số điểm do cấp xã, phường, thị trấn (*trường học*) quản lý 122 điểm.

Thiết chế văn hóa cơ sở: Có 01 Trung tâm văn hóa cấp tỉnh, 63 thư viện, 61 tủ sách, 54 nhà văn hóa xã, 287 Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, 447 nhà Rông, 28 bể bơi; 19 sân vận động trong đó 4 sân có khán đài và 15 sân không có khán đài sân vận động các loại, 200 Câu lạc bộ thể thao cơ sở, 43 Câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, 31 Câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình. Các Câu lạc bộ trên đều tạo điều kiện để trẻ em được tham gia. Các thiết chế cơ sở trên địa bàn tỉnh đã tổ chức tốt các hoạt động vui chơi giải trí và học năng khiếu cho trẻ em. Đây thực sự là nơi học tập, giải trí lành mạnh của nhân dân trong đó có trẻ em được tham gia, góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa, tinh thần cho trẻ em.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp cùng các ngành liên quan tổ chức nhiều hoạt động vui chơi giải trí đa dạng và phong phú cho trẻ em như: Hội diễn văn nghệ, thi kể chuyện, thi Bơi lội, tập luyện các môn thể thao Võ thuật, bóng đá, bóng bàn, cầu lông, đồ vui, cắm trại, dã ngoại về nguồn, tìm hiểu lịch sử, ... thu hút trên 1.000 trẻ em tham gia vui chơi lành mạnh, nâng cao sức khỏe.

Tổ chức các cuộc thi: Đại sứ văn hóa đọc; Hội thi “Thiếu nhi tuyên truyền, giới thiệu sách năm 2022” với chủ đề “*Sách - niềm vui và tri thức*”, “*Sách chấp cánh ước mơ*” có 75 thí sinh tham gia với 41 tiết mục dự thi của các trường học đến từ các huyện, thành phố, Ban tổ chức đã trao 10 giải tập thể và 12 giải cá nhân cho các em; thi vẽ tranh cho thiếu nhi chủ đề “*Khu vui chơi mơ ước của em*” năm 2022 với 5.748 bài tham gia từ 104 đơn vị trường học trên địa bàn toàn tỉnh³⁵; tổ chức trưng bày triển lãm tại Bảo tàng và kết hợp triển lãm lưu động cùng với tuyên truyền lưu động sách và chương trình thư viện lưu động với chủ đề “*Ánh sáng tri thức*” đến với các trẻ em trên địa bàn tỉnh.

Bảo tàng tỉnh, Di tích lịch sử Ngục Kon Tum mở cửa tổ chức đón tiếp khách tham quan là học sinh của các trường Phổ thông trung học, Trung học cơ sở, Tiểu học... trên địa bàn toàn tỉnh đến tham quan, học tập. Thường xuyên tuyên truyền, giới thiệu sách, tài liệu liên quan đến bảo vệ quyền trẻ em, tài liệu về tâm sinh lý lứa tuổi...đăng lên trang website của thư viện. Triển khai chính sách miễn thẻ thư viện, vé tham quan Bảo tàng, khu di tích lịch sử Ngục Kon Tum cho trẻ em. Tại 10/10 huyện, thành phố, 102/102 xã, phường tổ chức các hình thức vui chơi, giao lưu văn hóa, văn nghệ cho thiếu nhi vào dịp Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu.

4. Mục tiêu 4: Về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

a) Chỉ tiêu về sự tham gia của trẻ em

- Chỉ tiêu 22 - Tỷ lệ trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp đạt 28,2%.

³⁵ Kết quả Ban Tổ chức đã trao 3 giải tập thể và 33 giải cá nhân

- Chỉ tiêu 23 - Tỷ lệ trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em đạt 83,1%.

- Chỉ tiêu 24 - Tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 28,1%.

b) Hoạt động về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

Tỉnh đoàn duy trì hoạt động mô hình Hội đồng trẻ em cấp tỉnh và mô hình Hội đồng trẻ em huyện Kon Rẫy; thành lập 01 mô hình “Hội đồng trẻ em” cấp huyện thí điểm mô hình thứ 2 tại huyện Đăk Hà³⁶; tổ chức 04 lớp tập huấn cho thành viên Hội đồng trẻ em cấp tỉnh và giảng viên nguồn; tổ chức 01 kỳ họp đối thoại giữa Hội đồng trẻ em cấp tỉnh với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Thành viên Hội đồng trẻ em tỉnh được bày tỏ tâm tư, nguyện vọng và là dịp để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các cấp chính quyền thể hiện sự quan tâm, chăm lo và lắng nghe những ý kiến, kiến nghị, đề xuất của trẻ em; kịp thời giải quyết, xử lý những khó khăn, bất cập, vướng mắc trong công tác chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng, hỗ trợ trẻ em phát triển toàn diện, hoàn thiện chính sách về trẻ em. Các em thiếu nhi đã đặt nhiều câu hỏi về các vấn đề được các em quan tâm, như: An toàn trên môi trường mạng; phòng chống xâm hại, bạo lực trẻ em; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em; môi trường học tập, phương pháp giáo dục trong nhà trường; vấn đề vui chơi, giải trí trong trường học và địa bàn dân cư; nạn tảo hôn, bỏ học... Đại diện lãnh đạo các sở, ngành đã trực tiếp giải đáp các ý kiến, kiến nghị; đồng thời, tư vấn, đưa ra các giải pháp cụ thể, giúp các em hiểu rõ hơn về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em xung quanh những vấn đề các em quan tâm. Qua đó, giúp các em có thêm hiểu biết và về truyền đạt trả lời tại địa phương nơi em sinh sống và học tập. Kết quả có 19 lượt câu hỏi và trả lời của Thành viên Hội đồng trẻ em và Đại diện lãnh đạo các sở, ngành đã trực tiếp giải đáp các ý kiến, kiến nghị.

Sở Lao động - Thương binh và xã hội tổ chức 15 Diễn đàn trẻ em tại các trường Trung học cơ sở thuộc 02 huyện Kon PLông và Kon Rẫy, tổ chức các hoạt động có sự tham gia của trẻ em thông qua 21 mô hình Câu lạc bộ quyền tham gia của trẻ em và câu lạc bộ nhóm trẻ em nòng cốt tại cộng đồng, có 30.160 lượt trẻ em tham gia .

(Chi tiết kết quả thực hiện tại Phụ lục 02 - kèm theo).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Tỉnh ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp đồng bộ của các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong triển khai công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực góp phần giúp trẻ em phát

³⁶ Tỉnh đoàn, Hội đồng đội tỉnh Kon Tum, Văn phòng đại diện của tổ chức Plan International Việt Nam tại Kon Tum phối hợp tổ chức Lễ ra mắt Hội đồng trẻ em huyện Đăk Hà gắn với truyền thông mô hình Hội đồng trẻ em năm 2022 với 35 em học sinh đại diện cho các em thiếu nhi trên địa bàn huyện tham gia Hội đồng trẻ em. Hội đồng trẻ em Huyện Đăk Hà là mô hình thứ 2 trên đại bàn tỉnh do Tỉnh đoàn thành lập.

triển toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần, đảm bảo an sinh xã hội, vì mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh.

- Công tác quản lý nhà nước về trẻ em ở các cấp được tăng cường và đạt được một số kết quả khả quan; việc huy động sử dụng nguồn lực để thực hiện các mục tiêu vì trẻ em ngày càng có hiệu quả; công tác giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em được cải thiện đáng kể; công tác bảo vệ, xây dựng môi trường sống an toàn và lành mạnh cho trẻ em được chú trọng; đời sống văn hóa tinh thần, vui chơi giải trí, phúc lợi xã hội và các quyền dành cho trẻ em ngày càng được nâng lên.

- Các mô hình hệ thống có liên quan đến Bảo vệ trẻ em được xây dựng và duy trì; hoạt động của các mô hình ngày càng có chất lượng, hiệu quả, công tác truyền thông được tăng cường; đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ngày càng được quan tâm, thể hiện ở nhiều lĩnh vực, nhiều cấp, nhiều ngành.

- Nhận thức của gia đình, cộng đồng và xã hội về bảo vệ trẻ em đã từng bước được nâng lên. Huy động được nguồn lực xã hội, các tổ chức, cá nhân, các thành phần kinh tế tham gia bảo vệ trẻ em, hỗ trợ nguồn lực thực hiện các mục tiêu vì trẻ em, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Mặt khác, các mục tiêu, chỉ tiêu vì trẻ em cơ bản đạt kế hoạch đề ra; các quyền cơ bản của trẻ em được thực hiện ngày càng tốt hơn, trẻ em khó khăn được quan tâm chăm sóc, hạn chế trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt...có tác động tích cực đến tình hình phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

- Tình trạng trẻ em bị xâm hại tình dục (giảm) 07 em so với cùng kỳ năm 2021 (2021: 14 em; 2022: 07 em).

2. Những tồn tại, hạn chế

- Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số chỉ tiêu chưa đạt so với kế hoạch như: Giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh trên 1.000 trẻ đẻ sống; tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội; tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở; tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp (*Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo*).

- Tình trạng trẻ em tử vong do tai nạn đuối nước chưa được khắc phục, tăng 08 em so với 2021³⁷ (*trong đó trên 50% trẻ em tử vong do đuối nước nằm trong độ tuổi dưới 5 tuổi, nhiều trẻ chưa đi học*); trẻ em vi phạm pháp luật tăng so với năm 2021.

- Thiếu các dịch vụ công tác xã hội cấp huyện hỗ trợ can thiệp cho trẻ em cần sự bảo vệ đặc biệt; trong khi thực trạng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ngày càng có tính phức tạp; môi trường có nguy cơ ảnh hưởng bởi các tệ nạn xã hội, xâm hại trẻ em gia tăng tiềm ẩn sự mất an toàn đối với trẻ em.

- Mô hình bảo vệ trẻ em quy mô còn nhỏ, phạm vi còn hẹp, chưa có đủ

³⁷ Thành phố Kon Tum 11; huyện Đăk Hà 02; huyện Đăk Tô 01; huyện Tu Mơ Rông 04; huyện Ngọc Hồi 04; huyện Đăk Glei 02; huyện Sa Thầy 04; huyện Kon Rẫy 01.

điều kiện kinh phí để nhân rộng mô hình hệ thống bảo vệ trẻ em tại cộng đồng và các mô hình khác liên quan đến trẻ em tại cộng đồng. Mô hình tư vấn pháp luật, hỗ trợ tâm lý cho học sinh tại trường học chưa được chú trọng triển khai.

- Công tác thu thập số liệu, cập nhật phần mềm còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế, thiếu máy móc trang thiết bị hỗ trợ cập nhật phần mềm, thiếu cán bộ chuyên trách cấp cơ sở, thiếu đội ngũ cộng tác viên thôn làng, tổ dân phố làm công tác trẻ em.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi giảm đạt mục tiêu giao tuy nhiên vẫn còn sự chênh lệch lớn giữa các địa phương trong tỉnh. Dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản tại tuyến cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu của Nhân dân.

- Tại một số điểm trường vùng ven, vùng DTTS: Cơ sở vật chất, trang thiết bị như công, hàng rào, giếng nước chưa đảm bảo; nhà bếp, nhà vệ sinh, nhà để xe còn tạm bợ; đồ dùng, đồ chơi trong lớp và ngoài trời chưa đáp ứng nhu cầu Chương trình giáo dục.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Kon Tum là một tỉnh miền núi, điều kiện tự nhiên không thuận lợi, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao, sống rải rác, trình độ dân trí thấp, hạ tầng cơ sở chưa đồng bộ, đời sống mọi mặt của Nhân dân tuy có bước cải thiện nhưng vẫn còn ở mức thấp, tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn cao và tập trung chủ yếu ở vùng sâu, xa. Thời tiết, khí hậu diễn biến ngày càng phức tạp, tác động tiêu cực đến sức khỏe, đời sống người dân, đặc biệt là đối với trẻ em.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em ở cơ sở năng lực còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới dẫn đến cập nhật cơ sở dữ liệu thống kê từ cơ sở chưa đầy đủ, thiếu chính xác; đội ngũ công tác viên cơ sở không chuyên trách do tổ trưởng tổ dân phố, thôn trưởng kiêm nhiệm nên việc triển khai thực hiện và thống kê báo cáo chưa kịp thời.

- Nguồn kinh phí được các cấp phân bổ chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cho công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em tại cộng đồng; thiếu kinh phí để nhân rộng các mô hình hệ thống bảo vệ trẻ em tại cộng đồng. Các hoạt động truyền thông đều phải lồng ghép vào các chương trình khác, chưa thường xuyên nên hiệu quả chưa cao. Thiếu kinh phí đầu tư trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong lớp và ngoài trời tại các điểm trường vùng xa chưa đáp ứng nhu cầu Chương trình giáo dục.

- Công tác xã hội hóa công tác trẻ em gặp nhiều khó khăn, khó vận động khai thác các nguồn lực, thu hút đầu tư trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, trong đó có đầu tư cho trẻ em.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Luật trẻ em; Nghị quyết của Quốc hội³⁸; các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ³⁹; chỉ đạo của Tỉnh ủy⁴⁰ và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh⁴¹.

2. Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức pháp luật về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em nhằm ngăn chặn và hạn chế bạo lực xảy ra đối với trẻ em; nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương, cơ quan công an xử lý các vụ việc bạo lực gia đình ảnh hưởng đến trẻ em; bóc lột, lạm dụng tình dục và các hình thức xâm hại khác đối với trẻ em.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trẻ em; kiểm tra, đánh giá các mục tiêu vì trẻ em; tổ chức tập huấn kỹ năng, phương pháp nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp cơ sở.

4. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tăng cường thực hiện các mục tiêu vì trẻ em; tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào quần chúng có lồng ghép thực hiện các mục tiêu vì trẻ em.

5. Tiếp tục vận động sự tham gia của các tổ chức Unicef, tổ chức Plan và các tổ chức Phi chính phủ trong việc tham chiếu, thực hiện hiệu quả các mô hình bảo vệ trẻ em và các mục tiêu bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương

- Xem xét, có cơ chế phối hợp liên ngành trong triển khai thực hiện quyền trẻ em thống nhất, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương.

- Có chính sách hỗ trợ, đãi ngộ cho đội ngũ cộng tác viên làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em ở cơ sở; hướng dẫn cơ chế chính sách và định mức chi cụ

³⁸Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

³⁹Chỉ thị 18/CT-TTg, ngày 16/5/2017 về tăng cường giải pháp phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em; Chỉ thị số 23/CT-TTg, ngày 26/5/2020 về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em.

⁴⁰Tại Kế hoạch số 38-KH/TU ngày 22/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới".

⁴¹ Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 13/5/2013 về ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Kế hoạch số 38-KH/TU; Chỉ thị số 06/CT-UBND, ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh về triển khai Luật trẻ em và tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 2026/KH-UBND, ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh về Triển khai Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 2362/KH-UBND, ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh về Triển khai công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số 3387/KH-UBND, ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 3660/KH-UBND, ngày 12/10/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

thể hỗ trợ trẻ em bị bạo lực, ngược đãi, xâm hại tình dục, tử vong do tai nạn thương tích...⁴²

- Quan tâm bố trí kinh phí để triển khai thực hiện một số Chương trình, kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt như: Xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; Chương trình phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em; Chương trình phòng chống HIV/AIDS; Chương trình phòng ngừa lao động trẻ em... Đồng thời có cơ chế, chính sách hỗ trợ địa phương duy trì các mô hình như: Hệ thống bảo vệ trẻ em tại cộng đồng; Câu lạc bộ quyền tham gia của trẻ em, nhóm trẻ em nông thôn; mô hình thăm dò ý kiến trẻ em; mô hình Hội đồng trẻ em; các chương trình, hoạt động do trẻ em khởi xướng...

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nâng cấp hoàn thiện phần mềm cập nhật dữ liệu quản lý trẻ em tại cơ sở (*hiện nay phần mềm khởi động chậm hay bị lỗi và mất dữ liệu*) nhằm khai thác, sử dụng có hiệu quả, phục vụ cho công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đạt kết quả tốt hơn.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh

Hàng năm có kế hoạch giám sát tình hình thực hiện Luật trẻ em tại địa phương theo quy định tại khoản 3, Điều 79 Luật số 102/2006/QH13 và tại điểm a, khoản 6, Điều 2 của Nghị quyết số 121/2020/QH14 nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc phối hợp thực hiện quyền trẻ em và các vấn đề liên quan đến trẻ em; kịp thời kiến nghị chấn chỉnh những vấn đề phát sinh (*nếu có*).

Trên đây là kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét./. *na*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Lưu: VT, KGVX. NTMD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc

⁴² Các nội dung trên chưa có quy định trong Thông tư số 98/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ tài chính về việc Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016 - 2020; hơn nữa Thông tư 98 đã hết giai đoạn nhưng chưa ban hành Thông tư mới.